

Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 01 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức A, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung Anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị Bích L thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Đức A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Đức Quang, sinh ngày 07/7/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích L được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Đức A tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002130 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh Lê Đức A 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân

Số: 115/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 01 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Đức A, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị Bích L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung Anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị Bích L thống nhất thỏa thuận giao cho anh Lê Đức A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Đức Quang, sinh ngày 07/7/2020.

Về cấp dưỡng nuôi con chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích L được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Chị Nguyễn Thị Bích L có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

3.Về tài sản chung, công nợ: Vợ chồng không có tài sản chung, công nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Đức A tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0002130 ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả anh Lê Đức A 150.000đ.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS cùng cấp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân